

UBND HUYỆN PHÚ TÂN
VĂN PHÒNG

Số: 865/BC-VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Tân, ngày 06 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả xếp loại các đơn vị theo Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp (Quyết định số 766/QĐ-TTg) Tháng 5 – Tuần 01

Thực hiện Công văn số 124/UBND-TH ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh An Giang về việc giao chỉ tiêu triển khai thực hiện một số nội dung trong hoạt động KSTTHC, CCTTHC tại Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 và Nghị quyết số 01/NQ-CP.

Thực hiện Công văn số 308/UBND-TH ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh An Giang về việc đôn đốc thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Công văn số 1029/UBND-TH ngày 09/8/2023 của UBND tỉnh An Giang về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023.

Văn phòng HĐND và UBND huyện Phú Tân báo cáo kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp **Tháng 5 – Tuần 01** như sau:

1. Tổng số điểm huyện đạt: **86.59/100** điểm, xếp hạng 01/11 huyện, thị xã, thành phố, xếp loại **“TỐT”** so với thang điểm được quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử. Qua đó, báo cáo thống kê kết quả xếp loại của các đơn vị, địa phương (*đính kèm Phụ lục 1*).

2. Văn phòng HĐND và UBND huyện đề nghị:

a) Thủ trưởng các đơn vị, địa phương:

Định kỳ thứ 6 hàng tuần (trước 11 giờ) chỉ đạo công chức, viên chức thực hiện rà soát, đối chiếu hồ sơ trễ hạn trên Cổng dịch vụ công quốc gia với Cổng dịch vụ công của tỉnh, gửi về phòng Văn hóa – Thông tin để kịp thời báo cáo Sở thông tin và Truyền thông.

Quan tâm chỉ đạo rà soát các tiêu chí thành phần như: công khai minh bạch, tiến độ giải quyết, số hóa hồ sơ, Dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến,...
Cụ thể:

- Chỉ số Công khai, minh bạch: các đơn vị cần quan tâm, rà soát số lượng hồ sơ tiếp nhận gồm: Phú Long, Bình Thạnh Đông, Hòa Lạc, Chợ Vàm và Long Hòa. Các đơn vị, địa phương thực hiện tiếp nhận 100% hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Chỉ số Tiến độ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC): Phú Long cần phối hợp với phòng Lao động, Thương binh và Xã hội rà soát để xử lý giải quyết dứt điểm các hồ sơ trễ hạn. Mặt khác, Các đơn vị, địa phương thường xuyên kiểm tra và phối hợp các đơn vị liên quan giải quyết TTHC đảm bảo đúng tiến độ theo thời gian quy định.

- Chỉ số Dịch vụ công trực tuyến, Thanh toán trực tuyến: Phú Thọ cần quan tâm, rà soát chấn chỉnh đảm bảo thực hiện tiếp nhận đúng mức độ dịch vụ công trực tuyến và đẩy mạnh thanh toán trực tuyến. Đồng thời, Các đơn vị, địa phương phải sử dụng “tài khoản công dân” để đăng nhập và nộp hồ sơ trực tuyến theo mức độ của từng thủ tục hành chính. Công chức tiếp nhận sử dụng hệ thống “Đăng nhập SSO” để tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả điện tử để dữ liệu vào Kho lưu trữ cá nhân nhằm phục vụ việc tái sử dụng.

- Chỉ số Số hóa hồ sơ: Các đơn vị địa phương cần rà soát 06 tiêu chí thành phần để thực hiện đầy đủ: 1. Tỷ lệ hồ sơ TTHC có Cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử; 2. Tỷ lệ hồ sơ TTHC thực hiện số hóa hồ sơ; 3. Tỷ lệ hồ sơ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa; 4. Tỷ lệ cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; 5. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được số hóa có kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ tái sử dụng; 6. Ứng dụng dữ liệu dân cư trong giải quyết qTTHC, cung cấp DVC.

Thủ tục chứng thực bản sao điện tử từ bản chính: Các đơn vị, địa phương cần đẩy mạnh thực hiện hồ sơ để cải thiện Chỉ số Số hóa theo Quyết định số 766/QĐ-TTg.

b) Bộ phận Một cửa huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung sau:

Rà soát đẩy mạnh thanh toán trực tuyến phí, lệ phí; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính lĩnh vực Đất đai.

Đôn đốc các ngành liên quan thực hiện tiếp nhận 100% hồ sơ tiếp nhận thực tế trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo thời gian theo quy định.

Thực hiện việc lưu trữ dữ liệu vào “Hệ thống Kho dữ liệu điện tử công dân” theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông; Đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa. Mặt khác, khẩn trương thực hiện tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ theo quy định.

c) Phòng Văn hóa – Thông tin

Thực hiện công bố, công khai kết quả xếp loại của các địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị: Phú Long, Bình Thạnh Đông, Hòa Lạc, Chợ Vàm, Long Hòa rà soát và tìm giải pháp nâng cao chỉ số công khai minh bạch; Theo

dõi, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện việc tiếp nhận TTHC đảm bảo theo đúng mức độ dịch vụ vụ công trực tuyến, lưu trữ dữ liệu vào “Hệ thống Kho dữ liệu điện tử công dân”, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC theo hướng dẫn đảm bảo theo đúng quy định. Báo cáo UBND huyện (thông qua Văn phòng) kết quả thực hiện **hết ngày 13/5/2024**. Mặt khác, thường xuyên đôn đốc và hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện dịch vụ công trực tuyến đảm bảo theo mức độ của từng TTHC. Đồng thời,

Tổng hợp danh sách hồ sơ rà soát tích hợp trạng thái (nếu có) gửi về Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ đồng bộ trạng thái giữa Công dịch vụ công quốc gia với Cổng dịch vụ công của tỉnh.

d) Phòng Tư pháp

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

e) Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội

Khẩn trương rà soát và xử lý dứt điểm các hồ sơ trễ hạn của xã Phú Long trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Thường xuyên theo dõi và xử lý hồ sơ đảm bảo theo thời gian quy định.

Trên đây là kết quả thực hiện Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện Phú Tân. *ngx*

Nơi nhận:

- TT UBND huyện;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Các phòng chuyên môn huyện;
- Cổng TTĐT huyện;
- Bộ phận Một cửa huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Giáp Minh Triết

**BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN TTHC,
CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG - THÁNG 5 (Tuần 01)
(Thời gian chốt số liệu: Ngày 06/5/2024)**

STT	ĐƠN VỊ	ĐIỂM TỔNG HỢP				CÔNG KHAI, MINH BẠCH (%)	TIỀN ĐỘ GIẢI QUYẾT (%)	DỊCH VỤ CÔNG TT		SỐ HÓA HỒ SƠ (80%)		
		THÁNG 5 -TUẦN 01	XẾP LOẠI	THÁNG 4	ĐIỂM (TĂNG/GIẢM)			DVCTT	THANH TOÁN TT	SỐ HÓA HỒ SƠ	TÁI SỬ DỤNG (%)	CHỨNG THỰC ĐT
	TOÀN HUYỆN	86.59	TỐT	80.53	6.06	100	98.88	74.6	49.95	72.3	0	0
1	PHÚ HÙNG	89.21	TỐT	77.38	11.83	100	100	100	98.41	82.1	0	0
2	PHÚ BÌNH	89.12	TỐT	88.97	0.15	100	100	100	100	82.1	0	0
3	TÂN HÒA	89.04	TỐT	89.06	-0.02	100	100	85.3	100	81.2	0	0
4	PHÚ THÀNH	89.04	TỐT	88.75	0.29	100	100	100	100	81.3	0	0
5	PHÚ HIỆP	88.82	TỐT	86.78	2.04	100	100	97.7	100	81.6	0	0
6	HIỆP XƯƠNG	88.72	TỐT	83.66	5.06	100	100	100	84.62	81.7	0	0
7	PHÚ MỸ	88.62	TỐT	81.75	6.87	100	98.97	97.9	93.75	81.9	0	0
8	PHÚ XUÂN	88.42	TỐT	89.15	-0.73	100	100	93.8	100	81.9	0	0
9	PHÚ THỌ	86.01	TỐT	80.21	5.8	100	100	<u>39</u>	77.42	82.2	0	0
10	TÂN TRUNG	84.24	TỐT	81.16	3.08	81.8	94.74	100	84.21	81.2	0	0
11	PHÚ THẠNH	83.96	TỐT	80.26	3.7	76.2	100	100	100	82	0	0
12	PHÚ AN	82.18	TỐT	77.84	4.34	83.7	100	93.4	92.98	82.1	0	0
13	CHỢ VÀM	81.78	TỐT	80.76	1.02	<u>60</u>	100	100	100	82	0	0
14	PHÚ LÂM	81.09	TỐT	81.09	0	100	100	94.7	100	81.5	0	0
15	LONG HÒA	80.79	TỐT	81.78	-0.99	<u>60.7</u>	100	88.2	91.3	80.3	0	0
16	HÒA LẠC	75.17	KHÁ	81.99	-6.82	<u>35.9</u>	100	92.9	100	81.8	0	0
17	BÌNH THẠNH ĐÔNG	74.81	KHÁ	79.56	-4.75	<u>34.9</u>	100	100	100	82	0	0
18	PHÚ LONG	<u>55.87</u>	<u>TB</u>	82.29	-26.42	<u>29.4</u>	<u>41.67</u>	100	100	82	0	0